

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 87/2022/HS-ST
Ngày 27/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Văn Thịnh

Ông Nguyễn Văn Thuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2022/TLST-HS ngày 09/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2022/QĐXXST-HS ngày 13/9/2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Sơn T**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/10/1984, tại Phú Lương, Thái Nguyên.

Nơi ĐKKHKT: Xóm L, xã V, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12;

Con ông: Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1959; Con bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1963;

Có vợ là Vũ Thị Như Tr (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2012.

Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại quyết định số 1041/QĐ-XPHC ngày 03/10/2017 công an huyện B Bể, tỉnh Bắc Kạn xử phạt Nguyễn Sơn T 1.500.000đ về hành vi “chiếm đoạt tài sản của người khác”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn B**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/6/1978, tại Phú Lương, Thái Nguyên.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm L1, xã V, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12;

Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1953 và bà Dương Thị P, sinh năm 1953;

Vợ, con: Chưa có.

Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ B.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định 0044723 ngày 20/7/2021 công an xã Tức Tranh, huyện Phú Lương xử phạt Nguyễn Văn B 750.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Nhân thân:

- Tại quyết định số 1307/QĐ-CT ngày 15/7/2005 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên quyết định đưa Nguyễn Văn B vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng.

- Tại quyết định số 2102/QĐ-UBND ngày 14/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên quyết định đưa Nguyễn Văn B vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Tại bản án số 43/2017/HSST ngày 07/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xử phạt Nguyễn Văn B 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 28/01/2019.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- *Người chứng kiến*: Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1991, địa chỉ: Tổ dân phố G, thị trấn G1, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 6 giờ 00 phút ngày 04/7/2022, tổ công tác Công an thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương tuần tra, kiểm soát tại tổ dân phố Giang Trung, thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương, phát hiện Nguyễn Văn B, Nguyễn Sơn T có biểu hiện nghi liên quan đến ma túy. Qua kiểm tra phát hiện tại túi quần bên trái phía trước của T 01 gói chất bột màu trắng được gói bên ngoài 02 bằng lớp trong cùng giấy bạc màu vàng, lớp bên ngoài là lấy giấy loại lịch bàn (T và B khai là Heroine tàng trữ để sử dụng chung); thu giữ tại túi quần bên phải của T 01 điện thoại di động

nhãn hiệu NOKIA màu đen; thu giữ trên người Nguyễn Văn B: trên tay phải 02 xilanh nhựa; 02 lọ nước cất NOVOCAIN 3%; loại 02ml; túi quần phía trước bên phải 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s. Tổ công tác tiến hành niêm phong chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A; 02 xilanh nhựa, 02 lọ nước cất NOVOCAIN 3% loại 02ml niêm phong trong phong bì ký hiệu A1; điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2; điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s được niêm phong trong phong bì ký hiệu A3. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn B và Nguyễn Sơn T. Tạm giữ 01 xe mô tô BKS 20H6- 8342 nhãn hiệu ANGEL, xe cũ đã qua sử dụng, đồng thời đưa B và T cùng vật chứng đến CQĐT Công an huyện Phú Lương để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng lấy mẫu gửi giám định đối với số chất bột màu trắng thu giữ của T và B có khối lượng 0,103 gam. Lấy toàn bộ mẫu gửi giám định (ký hiệu bì T1).

Tại bản kết luận giám định số: 1038/KL-KTHS ngày 12/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong kí hiệu T1 là tang vật thu giữ của Nguyễn Sơn T và Nguyễn Văn B gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,103 gam.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận như sau:

Đêm ngày 04/7/2022, T đi xe khách từ Quảng Ninh về đến thành phố Thái Nguyên. Khoảng 05 giờ sáng ngày 04/7/2022, T dùng điện thoại của mình có số thuê Bo 0383.144.235 gọi cho Nguyễn Văn B qua số thuê B1 0369.048.527, nhờ B xuống bên xe đón thì được B đồng ý. Khi B xuống đến nơi thì T nói: “*cho em mượn xe, em chạy đi mua ít đồ về chơi*” (ý là mua ma túy), B hiểu ý là T đi mua ma túy về để cùng sử dụng và đưa xe cho T mượn. T đi quanh khu vực bên xe Thái Nguyên gặp một người đàn ông không quen biết mua 200.000đ tiền ma túy, mua xong T giấu vào túi quần bên trái rồi về đón B ở vị trí trước đó và chở B về hướng Phú Lương. Khi đến quây thuốc tân dược ven đường T dừng xe mua 02 xi lanh nhựa, 02 lọ nước cất vào giá 5000đ, sau đó đưa cho B cầm, B biết là T đã mua được ma túy, T điều khiển xe đi đến tổ dân phố Giang Trung, thị trấn Giang Tiên, tìm địa điểm sử dụng ma túy, khi T và B đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị Công an thị trấn Giang Tiên phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô BKS 20H6- 8342 nhãn hiệu ANGEL, thuộc sở hữu của bà Dương Thị Phượng trú tại xóm L1, xã V, huyện Phú Lương (là mẹ Nguyễn Văn B). Ngày 04/7/2022 B mượn xe mô tô đi đón T nhưng sau đó B cho T mượn xe đi mua ma túy bà không được biết. Ngày 29/8/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương đã trả lại cho bà Phượng để quản lý, sử dụng.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong nhãn hiệu T1, bên trong có 0,088g gam mẫu T1 và vỏ bao mẫu T1 hoàn trả lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu T2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A và vỏ giấy gói; 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 02 xi lanh và 02 ống nước cất nhãn hiệu Novocain chưa qua sử dụng; 01 bì niêm phong ký hiệu B1, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cảm ứng màu đen đã qua sử dụng; 01 bì niêm phong ký hiệu B2, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng đã qua sử dụng.

Bản Cáo trạng số 90/CT-VKSPL ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo Nguyễn Sơn T, Nguyễn Văn B về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hai bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi hai bị cáo đã thực hiện như cáo trạng đã truy tố. Ngoài ra các bị cáo còn khai nhận:

Bị cáo T khai: Bản thân bị cáo nghiện ma túy từ năm từ năm 2012, đêm ngày 04/7/2022 bị cáo đi xe khách từ Quảng Ninh về Thái Nguyên, khoảng 5 giờ sáng 04/7/2022, bị cáo gọi dùng điện thoại di động của mình gọi điện cho bị cáo B xuống bến xe khách Thái Nguyên đón bị cáo về nhà, bị cáo B đã đồng ý và từ xã V, huyện Phú Lương xuống đón bị cáo. Sau khi gặp bị cáo B, bị cáo T đã nảy sinh ý định sử dụng ma túy và có rủ bị cáo B sử dụng và B đã đồng ý. Lý do rủ B cùng sử dụng ma túy là vì cả hai bị cáo có quen biết nhau và cùng là người nghiện ma túy, đồng thời cũng là cách đổi đãi lại sự nhiệt tình với B đã dậy sớm và đi một quãng đường xa đến đón bị cáo. Việc bị cáo B cho mượn xe máy để đi mua ma túy và đứng đợi bị cáo T là tại khu vực bến xe khách Thái Nguyên đông người, nếu cả 02 bị cáo đi cùng nhau sợ không mua được ma túy để sử dụng.

Bị cáo B khai: Sáng sớm ngày 04/7/2022, bị cáo có được bị cáo T nhờ xuống bến xe khách Thái Nguyên đón, bị cáo đã đồng ý. Vì bản thân bị cáo là người nghiện ma túy khoảng 20 năm, hiện đang nhiễm HIV và bị cáo T cũng là người nghiện ma túy nhiều năm, đã cùng nhau sử dụng ma túy nhiều lần, khi bị cáo nhận lời đón T, thì B nghĩ T đi làm từ Quảng Ninh về chắc là sẽ có ma túy và mong muốn được sử dụng. Bị cáo đã dùng xe máy của mẹ bị cáo đi từ nhà xuống bến xe khách Thái Nguyên để đón T, tại đây T rủ bị cáo sử dụng ma túy, bị cáo đồng ý và T bảo bị cáo đứng chờ để T đi mua ma túy, bị cáo hiểu ngay bến xe khách Thái Nguyên là nơi đông người, nếu bị cáo đi cùng T là đi nhiều người thì người bán ma túy sẽ không bán ma túy cho các bị cáo, đồng nghĩa với việc các bị cáo không mua được ma túy và không có ma túy để sử dụng. Do vậy, bị cáo đã giao xe máy cho bị cáo T để một mình T đi mua ma túy. Khi bị cáo T quay lại, thấy nét mặt bị cáo T có khác trước lúc đi, bị cáo biết là T đã mua được ma túy. Sau đó cả hai bị cáo di chuyển về hướng huyện Phú Lương, trên đường đi T đã dừng xe vào quầy thuốc tân dược mua xi lanh và nước cất, đưa cho bị cáo cầm. Về đến thị trấn Giang Tiên, huyện Phú Lương các bị cáo vào bãi keo bên đường để

cùng nhau sử dụng thì bị Công an thị trấn Giang Tiên kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

Vị Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Sơn T, Nguyễn Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sơn T mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B mức án từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong nhãn hiệu T1, bên trong có 0,088g gam mẫu T1 và vỏ Bo mẫu T1 hoàn trả lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu T2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A và vỏ giấy gói; 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 02 xi lanh và 02 ống nước cất nhãn hiệu Novocain chưa qua sử dụng.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động của Nguyễn Sơn T và Nguyễn Văn B. Cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Về án phí: Buộc hai bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo.

Tại phần tranh luận: Hai bị cáo không tranh luận gì.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo T và B đều xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, hai bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật truy tố: Tại phiên tòa, hai bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của hai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Do bản thân các bị cáo đều là những người nghiện ma túy nhiều năm, khoảng 05 giờ ngày 04/7/2022, Nguyễn Sơn T đi xe khách từ Quảng Ninh về thành phố Thái Nguyên và có gọi điện thoại nhờ B xuống bến xe Thái Nguyên đón thì được B đồng ý. B đã dùng xe máy của mẹ bị cáo xuống đón T, đến nơi thì T nói: *“cho em mượn xe, em chạy đi mua ít đồ về chơi”* (ý là mua ma túy về cùng sử dụng), B hiểu ý để T đi một mình, nếu đi hai người sẽ không mua được ma túy. Do vậy, bị cáo B đã giao xe máy cho T. T đi quanh khu vực bến xe Thái Nguyên gặp một người đàn ông không quen biết mua 200.000^d tiền ma túy, mua xong T giấu vào túi quần bên trái rồi về đón B ở vị trí trước đó và chở B về hướng Phú Lương. Khi đến quầy thuốc tân dược ven đường T dùng xe mua 02 xi lanh nhựa, 02 lọ nước cất với giá 5.000^d đưa cho B cầm và điều khiển xe chở B đi đến tổ dân phố Giang Trung, thị trấn Giang Tiên, vào bãi keo bên đường để cùng nhau sử dụng ma túy vừa mua được, thì bị Công an thị trấn Giang Tiên phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm 01 gói chất bột màu trắng được gói bên ngoài 02 bằng lớp trong cùng giấy bạc màu vàng, lớp bên ngoài là lấy giấy loại lịch bàn, được niêm phong theo quy định ký hiệu H; thu giữ tại túi quần bên phải của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen; thu giữ trên người Nguyễn Văn B: trên tay phải 02 xi lanh nhựa; 02 lọ nước cất NOVOCAIN 3%; loại 02ml; túi quần phía trước bên phải 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s.

Cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Sơn T, Nguyễn Văn B khi bắt quả tang có khối lượng là 0,103 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (ký hiệu T1).

Tại bản kết luận giám định số: 1038/KL-KTHS ngày 12/7/2022 của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu T1 là tang vật thu giữ của Nguyễn Sơn T và Nguyễn Văn B gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,103 gam. Hoàn lại 0,088g gam mẫu T1 còn lại sau giám định.

Hành vi nêu trên của hai bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a. ...

c. *Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*”

Bản Cáo trạng số 90/CT-VKSPL ngày 09/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương đã truy tố hai bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Phú Lương tỉnh Thái Nguyên để xét xử là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội: Hai bị cáo đều là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi hai bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, đi ngược lại công cuộc đấu tranh phòng chống ma túy của toàn xã hội, xâm phạm đến các điều cấm được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hai bị cáo là người nghiện ma túy nhiều năm, có nhân thân xấu, bị cáo Nguyễn Sơn T đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi Chiếm đoạt tài sản của người khác; bị cáo B từng bị xét xử về tội trộm cắp tài sản và đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay hai bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên hai bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Hai bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Xét vai trò, vị trí của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng hai bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, phạm tội do tự phát, không có sự bàn bạc, thống nhất kế hoạch thực hiện hành vi phạm tội. Trong đó bị cáo Nguyễn Sơn T là người lôi kéo, rủ rê nên bị cáo T phải chịu trách nhiệm chính.

[6] Về hình phạt áp dụng đối với hai bị cáo: Xét tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của hai bị cáo thấy rằng cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của hai bị cáo, cách ly hai bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Bản thân hai bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Nếu áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo sẽ không có tính khả thi. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo.

[7] Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- 01 bì niêm phong ký hiệu T1, bên trong có 0,088g gam mẫu T1 và vỏ Bo mẫu T1 hoàn trả lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu T2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A và vỏ giấy gói; 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 02

xi lanh và 02 ống nước cất nhãn hiệu Novocain chưa qua sử dụng. Cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của Nguyễn Sơn T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn B không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Cần buộc hai bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Hai bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Trong vụ án này còn có người nam giới bán ma túy cho Nguyễn Sơn T tại khu vực bên xe khách tại thành phố Thái Nguyên, T không biết họ, tên, địa chỉ. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tại phiên tòa về điều luật áp dụng, hình phạt đối với các bị cáo, cũng như các vấn đề khác là phù hợp, đúng pháp luật. Do vậy, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Sơn T, Nguyễn Văn B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự đối với cả hai bị cáo Nguyễn Sơn T và Nguyễn Văn B.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Sơn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính ngày 04/7/2022.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính ngày 04/7/2022.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01(một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Bên trong có 02 (hai) ống nước cất NOVOCAIN và 02 (hai) xi lanh nhựa loại 03ml;

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu T1, bên ngoài ghi: Hoàn trả 0,088 gam mẫu T1 còn lại sau giám định và vỏ Bo gói;

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu T2, bên ngoài ghi: Bên trong cosd 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A và giấy gói.

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen của Nguyễn Sơn T được niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu B1 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng của Nguyễn Văn B được niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu B2 để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 98/2022 ngày 12/9/2022 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục THAHS huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Sơn T và Nguyễn Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có tại phiên tòa. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Giang

Nơi nhận:

- VKSND Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS- Công an tỉnh TN
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Giang

Nơi nhận:

- VKSND Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS- Công an tỉnh TN
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Giang

